



jìn lìn
靳吝

adjective · stingy; miserly

Example Sentence

Zhè ge rén fēi cháng jìn lìn cóng lái bù yuàn yì bāng zhù bié rén.
这个人非常靳吝，从来不愿意帮助别人。

This person is very stingy and never willing to help others.

Trace each character, then write the word on your own.

靳	靳	靳	靳	靳	靳	靳	靳	靳	靳	靳
靳	靳	靳	靳	靳						
吝	吝	吝	吝	吝	吝	吝	吝	吝	吝	